

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SỐ CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON

Tạ Nguyễn Quỳnh Anh
Học viên Cao học - Trường Đại học Đồng Tháp

Tóm tắt: Từ kết quả nghiên cứu đề tài khoa học có liên quan, bài viết trình bày một số vấn đề lý luận về phát triển năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý các trường mầm non, góp phần nâng cao chất lượng quản lý giáo dục mầm non trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

Từ khóa: Phát triển năng lực số, cán bộ quản lý, trường mầm non

SOME THEORETICAL ISSUES ON DEVELOPING DIGITAL CAPACITY FOR MANAGERS IN KINDERGARTEN

Ta Nguyen Quynh Anh
Master's student - Dong Thap University

Abstract: From the results of research on related scientific topics, the article presents some theoretical issues on developing digital capacity for the team of managers in kindergartens, contributing to improving the quality of preschool education management in the current context of digital transformation.

Keywords: Developing digital capacity, managers, kindergartens

Nhận bài: 22/07/2025

Phản biện: 22/08/2025

Duyệt đăng: 26/08/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chuyển đổi số trong giáo dục đang là định hướng chiến lược của Đảng và Nhà nước nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của hệ thống giáo dục quốc dân. Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã xác định rõ việc phát triển nguồn nhân lực số, trong đó nhấn mạnh vai trò của giáo dục và đào tạo. Ngoài ra, Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số ngành giáo dục đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, đã nêu rõ mục tiêu: “100% cơ sở giáo dục được phổ cập kỹ năng số cơ bản cho đội ngũ cán bộ quản lý” (Thủ tướng Chính phủ, 2022). Đây là căn cứ pháp lý quan trọng để khẳng định yêu cầu cấp thiết trong việc phát triển năng lực số cho cán bộ quản lý (CBQL) các cấp học, trong đó có bậc mầm non.

Năng lực số (NLS) được hiểu là tập hợp các kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết để làm việc và quản lý hiệu quả trong môi trường công nghệ số. Theo nghiên cứu của nhiều tác giả thì: Năng lực số không chỉ giới hạn trong việc sử dụng công cụ CNTT mà còn bao gồm khả năng quản lý dữ liệu, giao tiếp qua môi trường số, đảm bảo an toàn thông tin, tư duy phản biện và giải quyết vấn đề. Đối với cán bộ quản lý mầm non, việc hình thành và phát triển năng lực số là điều kiện tiên quyết để tổ chức, giám sát, và cải tiến hoạt động giáo dục theo hướng hiện đại, linh hoạt và thích ứng. Quan điểm này cũng được thể hiện trong các nghiên cứu

về năng lực quản lý trong bối cảnh giáo dục số, nhấn mạnh vai trò chuyển đổi số trong nâng cao chất lượng quản trị trường học.

Xuất phát từ những vấn đề nêu trên; từ kết quả nghiên cứu đề tài khoa học có liên quan, bài viết trình bày một số vấn đề lý luận về phát triển năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý các trường mầm non, góp phần nâng cao chất lượng quản lý giáo dục mầm non trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Sự cần thiết của việc phát triển năng lực số cho cán bộ quản lý ở trường mầm non

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, NLS không còn là một lựa chọn mà đã trở thành yêu cầu thiết yếu đối với đội ngũ CBQL giáo dục, đặc biệt là ở bậc mầm non - nơi đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện của con người.

Thứ nhất, phát triển NLS là yêu cầu tất yếu của chuyển đổi số trong giáo dục. Chương trình Chuyển đổi số quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 đã xác định rõ mục tiêu đến năm 2025, 100% cơ sở giáo dục triển khai chuyển đổi số trong quản trị và hoạt động chuyên môn. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết cho đội ngũ CBQL phải có năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và khai thác dữ liệu hiệu quả để phục vụ công tác quản lý.

Thứ hai, NLS giúp nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục mầm non. Trong thực tiễn quản lý, cán bộ có NLS tốt sẽ dễ dàng triển khai các hệ

thông quản lý học sinh, theo dõi hoạt động giáo viên, xây dựng kế hoạch trực tuyến, ứng dụng phần mềm đánh giá chất lượng giáo dục, qua đó tăng tính minh bạch, kịp thời và chính xác trong điều hành.

Thứ ba, phát triển NLS góp phần đổi mới tư duy lãnh đạo, quản trị theo hướng khoa học, linh hoạt và sáng tạo. CBQL được trang bị NLS sẽ có khả năng tiếp cận các mô hình quản trị giáo dục hiện đại như quản trị dựa trên dữ liệu (data-driven management), điều phối từ xa, giám sát thông minh, v.v. Điều này không chỉ nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn mà còn xây dựng môi trường học tập tích cực, lấy trẻ làm trung tâm.

Thứ tư, việc nâng cao NLS của CBQL có tác động lan tỏa tới đội ngũ giáo viên và cộng đồng giáo dục, giúp thúc đẩy quá trình chuyển đổi số toàn diện trong trường mầm non. CBQL có NLS sẽ chủ động tổ chức tập huấn, hỗ trợ giáo viên ứng dụng công nghệ, khuyến khích đổi mới phương pháp dạy học tích hợp CNTT, từ đó nâng cao chất lượng nuôi dạy trẻ.

Như vậy, phát triển NLS cho CBQL ở trường mầm non là yêu cầu cấp thiết, không chỉ nhằm đáp ứng xu thế tất yếu của thời đại mà còn là yếu tố then chốt để nâng cao hiệu quả quản lý, thúc đẩy đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực giáo dục mầm non.

2.2. Các thành phần của năng lực số cần thiết đối với cán bộ quản lý

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang tác động mạnh mẽ đến toàn bộ hệ thống giáo dục, việc nhận diện đầy đủ các thành phần cấu thành NLS của CBQL trường mầm non là cơ sở quan trọng để thiết kế nội dung phát triển đội ngũ đáp ứng yêu cầu thời đại. Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), NLS của CBQL giáo dục là tập hợp các phẩm chất, kiến thức và kỹ năng số cần thiết giúp CBQL thực hiện hiệu quả nhiệm vụ trong môi trường giáo dục số.

Qua các công trình nghiên cứu của các nhà khoa học, tác giả rút ra: NLS của CBQL trong cơ sở giáo dục mầm non bao gồm 5 thành phần cơ bản sau:

Năng lực sử dụng công nghệ thông tin - truyền thông (ICT) cơ bản: Đây là nền tảng ban đầu, giúp CBQL có thể sử dụng thành thạo máy tính, internet, phần mềm văn phòng và các công cụ số cơ bản trong hoạt động quản lý như lập kế hoạch, báo cáo, lưu trữ hồ sơ, trao đổi thông tin.

Năng lực sử dụng công cụ và nền tảng số phục vụ quản lý giáo dục: Bao gồm khả năng sử dụng

các hệ thống quản lý học sinh, quản lý nhân sự, hệ thống sổ sách điện tử, phần mềm thống kê và đánh giá như SMAS, PMIS, hay hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (EMIS). Đây là kỹ năng giúp tăng cường hiệu quả điều hành và ra quyết định dựa trên dữ liệu.

Năng lực đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin số: CBQL cần có hiểu biết về bảo mật dữ liệu cá nhân, phòng chống rủi ro số, sử dụng mật khẩu an toàn, phân quyền truy cập phù hợp, nhằm đảm bảo an toàn thông tin cho học sinh, giáo viên và nhà trường.

Năng lực ứng dụng công nghệ trong truyền thông và xây dựng môi trường học tập số: CBQL cần biết cách sử dụng các nền tảng mạng xã hội, website nhà trường, và các công cụ truyền thông số để kết nối với phụ huynh, cộng đồng và quảng bá hình ảnh trường học.

Năng lực lãnh đạo và phát triển chuyển đổi số: Đây là năng lực cốt lõi, phản ánh vai trò dẫn dắt của người quản lý trong việc thiết lập tầm nhìn, xây dựng chiến lược, tổ chức triển khai và giám sát các hoạt động chuyển đổi số trong nhà trường.

Mỗi thành phần trên không tách rời mà liên kết chặt chẽ, tạo thành một năng lực tích hợp, vừa mang tính kỹ thuật, vừa mang tính lãnh đạo. Việc phát triển NLS cho đội ngũ CBQL không chỉ giúp nâng cao chất lượng quản trị mà còn tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy giáo viên, phụ huynh và học sinh cùng hội nhập vào môi trường học tập hiện đại.

2.3. Chuẩn năng lực số cho cán bộ quản lý giáo dục theo định hướng hiện đại

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, việc xác lập chuẩn NLS cho đội ngũ CBQL giáo dục nói chung, và CBQL trường mầm non nói riêng, trở thành yêu cầu cấp thiết nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà trường trong thời đại công nghệ số. NLS của CBQL giáo dục không chỉ dừng lại ở kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, mà còn bao gồm khả năng lãnh đạo sự thay đổi, tích hợp công nghệ vào quản lý, phân tích dữ liệu ra quyết định, và phát triển môi trường học tập số thích ứng. Từ đó, NLS được xác định là tập hợp các kỹ năng, kiến thức và thái độ cần thiết để CBQL giáo dục vận dụng hiệu quả công nghệ số vào hoạt động quản lý, điều hành và ra quyết định.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021) đã ban hành Khung NLS cho CBQL giáo dục trong Chương trình chuyển đổi số ngành giáo dục. Khung năng lực này bao gồm sáu nhóm năng lực cốt lõi:

Hiểu biết và nhận thức về chuyển đổi số;

Ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành nhà trường;

Phân tích và ra quyết định dựa trên dữ liệu;

Tổ chức hoạt động giáo dục số;

Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin;

Năng lực thích ứng và học tập suốt đời trong môi trường số (Bộ GD&ĐT, 2021).

Từ cơ sở lý luận và thực tiễn trên, có thể khẳng định rằng: chuẩn NLS cho CBQL giáo dục theo định hướng hiện đại là một khung năng lực đa chiều, kết hợp giữa công nghệ, quản trị và năng lực lãnh đạo, nhằm giúp CBQL thích ứng hiệu quả với môi trường giáo dục số, qua đó nâng cao hiệu quả quản lý nhà trường trong bối cảnh chuyển đổi số toàn diện.

2.4. Nội dung phát triển năng lực số cho cán bộ quản lý ở trường mầm non

2.4.1. Xây dựng kế hoạch phát triển năng lực số cho cán bộ quản lý ở trường mầm non

Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc xây dựng kế hoạch phát triển năng lực số (NLS) cho cán bộ quản lý (CBQL) mầm non trở thành yêu cầu cấp thiết. Theo Bộ Thông tin và Truyền thông (2020), NLS bao gồm khả năng sử dụng công cụ kỹ thuật số, quản lý dữ liệu, ứng dụng công nghệ trong điều hành và giải quyết vấn đề. Kế hoạch cần xác định mục tiêu gắn với chuẩn hiệu trưởng và yêu cầu quản lý hiện đại, như quản trị dữ liệu học sinh, điều phối dạy học trực tuyến, sử dụng hệ thống EMIS, và truyền thông trên nền tảng số. Nội dung kế hoạch gồm: (1) nhận thức số, (2) năng lực sử dụng công cụ số, (3) năng lực quản trị dữ liệu và điều hành, (4) năng lực đảm bảo an toàn thông tin. Hình thức triển khai đa dạng, từ tập huấn, hội thảo, E-learning đến mô hình mentor-mentee. Kế hoạch cũng gắn với đánh giá, cải tiến liên tục dựa trên khung NLS của Bộ GD&ĐT (2021). Như vậy, xây dựng kế hoạch phát triển NLS không chỉ mang tính kỹ thuật mà còn là điều kiện để nâng cao chất lượng đội ngũ, thúc đẩy chuyển đổi số giáo dục mầm non.

2.4.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển năng lực số cho cán bộ quản lý ở trường mầm non

Tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển NLS cho CBQL ở trường mầm non là bước chuyển hóa các nội dung đã được hoạch định trong kế hoạch thành các hoạt động cụ thể, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ sở giáo dục. Việc tổ chức thực hiện cần mang tính hệ thống, đồng bộ, đảm bảo các yếu tố về nguồn lực, thời gian, nội dung, phương pháp và công cụ hỗ trợ.

Trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, CBQL

cần được tạo điều kiện để thực hành sử dụng công nghệ trong thực tiễn quản lý như: hệ thống quản lý nhà trường trực tuyến (EMIS), phần mềm quản lý hồ sơ, ứng dụng số trong giám sát hoạt động giáo viên, và sử dụng dữ liệu để ra quyết định quản lý. Ngoài ra, sự hỗ trợ về hạ tầng kỹ thuật, kết nối mạng ổn định, thiết bị điện tử cá nhân là điều kiện tiên quyết để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

Bên cạnh đó, việc xây dựng cộng đồng học tập nghề nghiệp trong trường mầm non để chia sẻ kinh nghiệm sử dụng công nghệ, giải quyết khó khăn khi ứng dụng phần mềm, là một hình thức tổ chức triển khai hiệu quả và tiết kiệm chi phí.

2.4.3. Chỉ đạo hoàn thiện cơ cấu tổ chức phát triển năng lực số cho cán bộ quản lý ở trường mầm non

Trong bối cảnh đổi mới quản lý giáo dục gắn với chuyển đổi số, việc chỉ đạo hoàn thiện cơ cấu tổ chức nhà trường là điều kiện tiên quyết nhằm bảo đảm sự phát triển bền vững NLS của đội ngũ CBQL. Cơ cấu tổ chức không chỉ là hệ thống phân công chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa các bộ phận, mà còn là nền tảng để phân bổ nguồn lực công nghệ, xây dựng quy trình số hóa và định hướng phát triển năng lực kỹ thuật số theo chuẩn hiệu trưởng trong môi trường giáo dục mầm non.

Việc chỉ đạo hoàn thiện cơ cấu tổ chức cần bắt đầu từ việc rà soát và phân tích thực trạng nhân sự, xác định những vị trí có liên quan đến ứng dụng công nghệ và đề xuất những thay đổi cần thiết nhằm đảm bảo sự tích hợp giữa tổ chức truyền thống và môi trường số.

Bên cạnh đó, nhà trường cần được tổ chức lại các quy trình quản lý theo hướng tự động hóa, như quản lý nhân sự, lịch báo giảng, theo dõi chuyên môn, phối hợp với các nền tảng số như CSDL ngành, phần mềm SMAS, hoặc các giải pháp nội bộ. Chỉ đạo đúng đắn trong việc sắp xếp bộ máy, phân công nhân sự chịu trách nhiệm cụ thể trong các quy trình này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ, từ đó thúc đẩy NLS cho chính CBQL thông qua hoạt động thực tiễn. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức là nội dung mang tính nền tảng, góp phần xây dựng hệ sinh thái số trong nhà trường mầm non. Đây là điều kiện quan trọng để CBQL rèn luyện và phát huy NLS trong toàn bộ quá trình quản lý giáo dục.

2.4.4. Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện việc phát triển năng lực số cho cán bộ quản lý ở trường mầm non

Đánh giá là khâu thiết yếu nhằm xác định mức độ đạt chuẩn NLS và tạo cơ sở phản hồi để cải

tiên. Tiêu chí đánh giá gồm: khả năng ứng dụng CNTT trong quản lý, hiệu quả sử dụng phần mềm giáo dục, mức độ vận dụng nền tảng số trong điều hành và khả năng lan tỏa văn hóa số trong đội ngũ. Hình thức đánh giá đa dạng: tự đánh giá, đồng nghiệp, cấp quản lý, và thông qua sản phẩm minh chứng như kế hoạch điện tử, báo cáo trực tuyến. Công cụ đánh giá có thể là bảng kiểm năng lực, phiếu khảo sát, hồ sơ minh chứng. Yêu cầu quan trọng là đảm bảo tính khách quan, toàn diện, đồng thời định hướng phát triển lâu dài, khuyến khích CBQL tiếp tục bồi dưỡng NLS.

2.4.5. Đảm bảo các điều kiện phát triển năng lực số cho cán bộ quản lý ở trường mầm non

Theo UNESCO (2021), NLS không chỉ là kỹ năng công nghệ mà còn bao gồm năng lực lãnh đạo, tổ chức, ra quyết định trong môi trường số. Do đó, để phát triển hiệu quả, nhà trường cần ba nhóm điều kiện.

- *Hạ tầng công nghệ*: mạng internet ổn định, thiết bị đồng bộ (máy tính, máy chiếu, thiết bị di động), phần mềm chuyên dụng. Đây là tiền đề vật chất cho mọi hoạt động ứng dụng số.

- *Con người*: đội ngũ CBQL phải có thái độ tích cực, tư duy số, sẵn sàng thích ứng với đổi mới công nghệ. Họ cần được bồi dưỡng thường xuyên về kỹ năng phân tích dữ liệu, quản lý thông tin, bảo mật dữ liệu.

- *Thế chế chính sách*: hành lang pháp lý như Chương trình chuyển đổi số quốc gia (2020), quy định về bảo mật dữ liệu, tiêu chuẩn CNTT cho CBQL mầm non. Ngoài ra, quy chế nội bộ về sử dụng tài sản công nghệ, khen thưởng – kỷ luật cũng là động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo số.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội.
2. Ban Chấp hành Trung ương. (2019). *Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã xác định rõ việc phát triển nguồn nhân lực số, trong đó nhấn mạnh vai trò của giáo dục và đào tạo*.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Hướng dẫn triển khai chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo*, Hà Nội.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), *Chiến lược chuyển đổi số ngành giáo dục giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030*, Hà Nội.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2022). *Chương trình Chuyển đổi số ngành Giáo dục đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*. Hà Nội.
6. Bộ Thông tin và Truyền thông. (2021). *Khung năng lực số quốc gia. Quyết định số 1469/QĐ-BTTTT, ban hành ngày 25/8/2021*.

Những điều kiện trên là nền tảng để nâng cao năng lực quản lý, bảo đảm giáo dục mầm non thích ứng với chuyển đổi số theo Nghị quyết 29-NQ/TW (2013).

III. KẾT LUẬN

Bài viết đã hệ thống hóa các cơ sở lý luận quan trọng về phát triển NLS cho CBQL tại các trường mầm non trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục. Trên cơ sở phân tích các khái niệm các khái niệm cơ bản, đã làm rõ nội dung, vai trò, cũng như các thành tố cấu thành NLS cần thiết đối với đội ngũ CBQL trường mầm non trong thời đại số hóa.

NLS không chỉ là yêu cầu tất yếu mà còn là nền tảng để nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng giáo dục trong bối cảnh hiện đại hóa trường học. Đặc biệt, các nội dung về quản trị công nghệ, sử dụng phần mềm quản lý, phân tích dữ liệu giáo dục và tương tác số đã trở thành tiêu chuẩn trong chuẩn hiệu trưởng do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành năm 2018. Phát triển NLS cho CBQL cần được đặt trong mối quan hệ biện chứng giữa năng lực chuyên môn - nghiệp vụ với khả năng ứng dụng công nghệ trong thực tiễn quản lý giáo dục mầm non. Muốn vậy, phải đảm bảo các điều kiện về chính sách, hạ tầng công nghệ, bồi dưỡng thường xuyên, cũng như xây dựng môi trường giáo dục thích ứng số.

Cơ sở lý luận trình bày trong bài viết không chỉ giúp hình thành khung lý thuyết cho đề tài nghiên cứu mà còn là tiền đề để phân tích thực trạng và đề xuất các biện pháp phát triển NLS cho CBQL ở các trường mầm non tại một địa phương cụ thể ở bài viết tiếp theo.